TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST - HNGĐ	*Y , ngày 05 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Anh T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Tô Thị N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cháu Lê Đức Anh M, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2018 cho anh Lê anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Đức Anh M và chị Tô Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu M cho anh Lê Anh T hàng tháng với mức là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), kể từ tháng 01 năm 2024 cho tới khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống; chị N có quyền đi lại thăm nom con chung.

Kể từ ngày anh Lê Anh T có đơn yêu cầu thi hành đối với số tiền chị Tô Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh T cho đến khi thi hành án xong,

hàng tháng chị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Anh Lê Anh T nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí về yêu cầu thay đổi người nuôi con và nhận nộp thay cho chị Tô Thị N số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con định kỳ để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí: BLTU/23 số 0001576 ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung